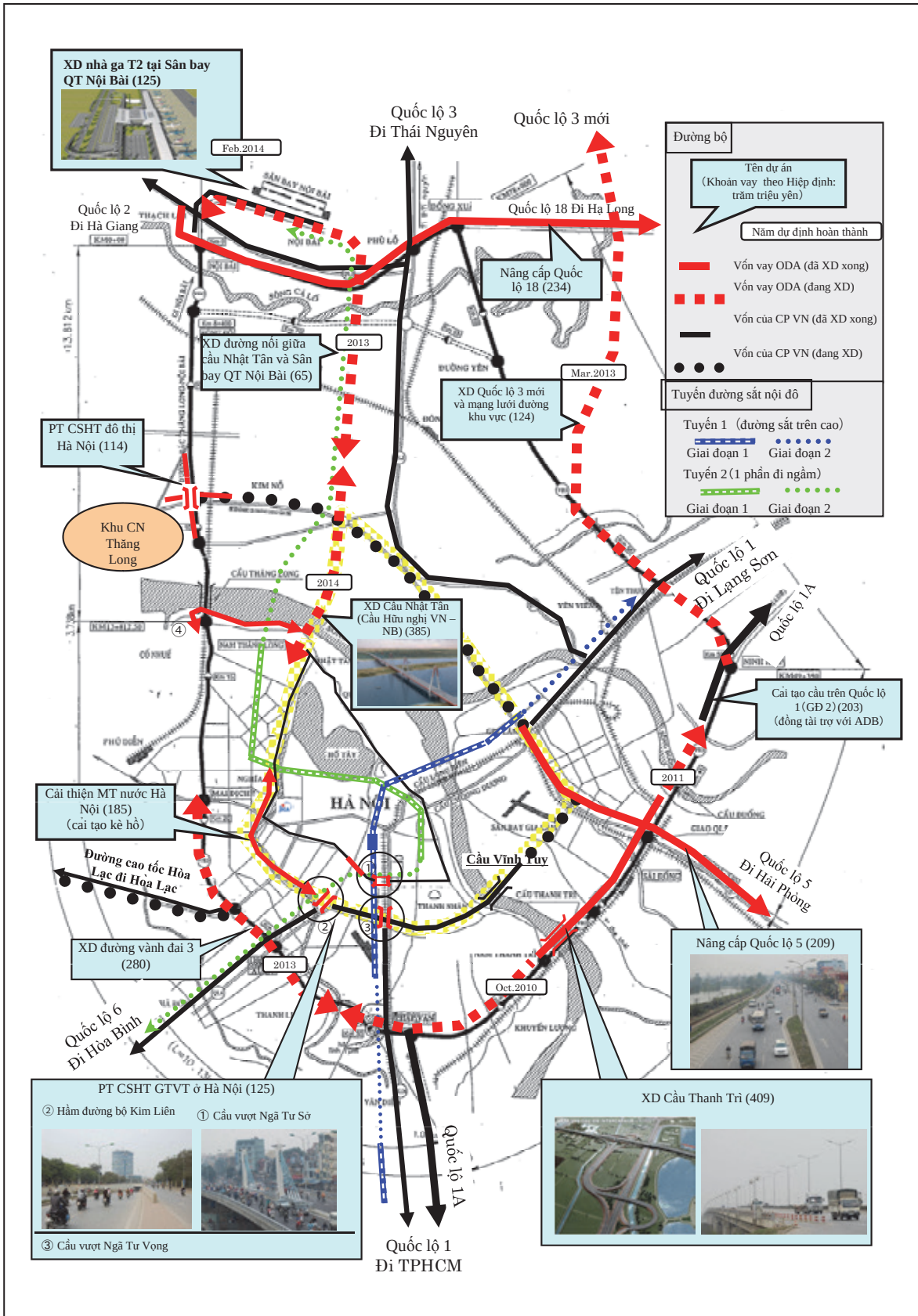


Cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông TP Hà Nội

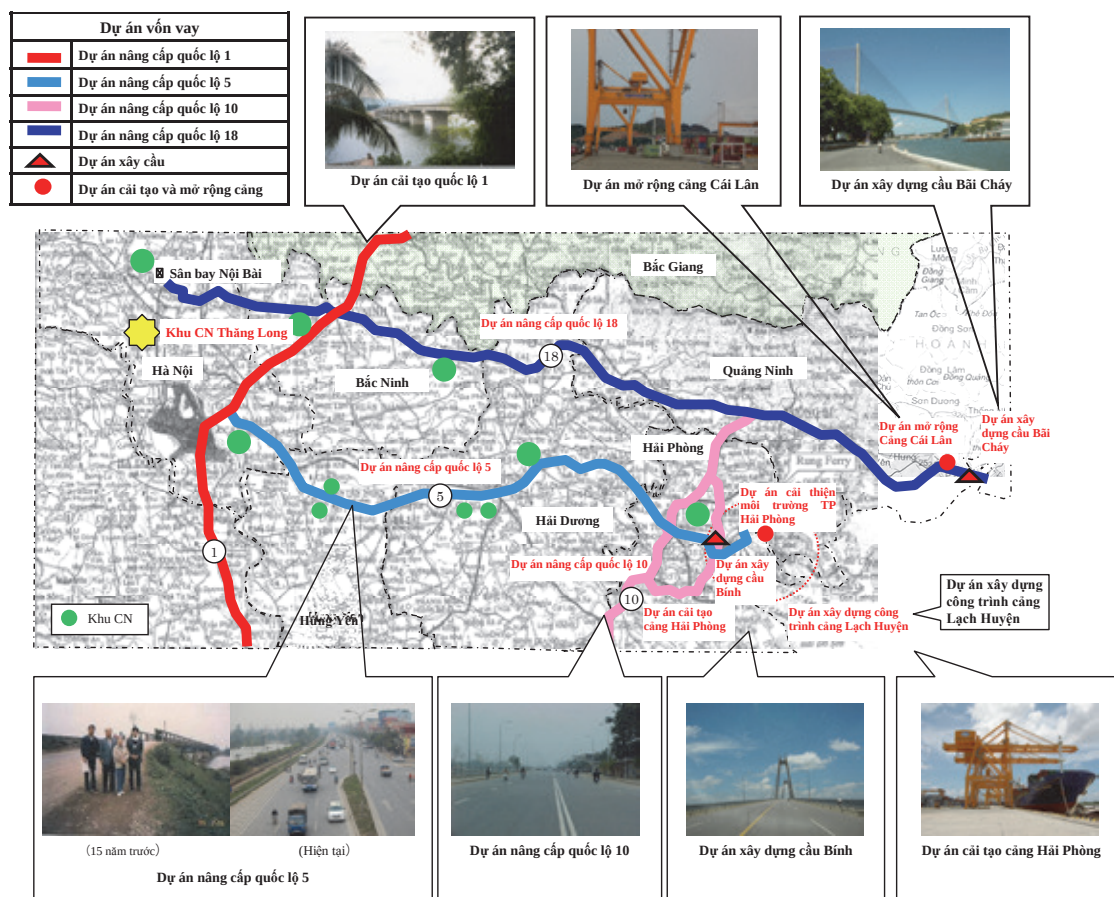


Tăng cường hạ tầng giao thông khu vực Miền Bắc

Chính phủ Việt Nam xác định khu vực tam giác nổi Hà Nội, thành phố cảng Hải Phòng và khu vực vịnh Hạ Long ở phía Bắc của Hải Phòng là trọng tâm phát triển của miền Bắc, do vậy việc xây dựng hạ tầng giao thông cho khu vực này được ưu tiên trong suốt những năm 90, kể từ sau khi Nhật Bản nổi lại ODA cho Việt Nam. Vào năm 1993, bên cạnh dự án vốn vay đầu tiên “Dự án nâng cấp Quốc lộ số 5” nối Hà Nội với Hải Phòng, “Nghiên cứu phát triển hệ thống giao thông khu vực phía Bắc (1993-1994)” đã xây dựng qui hoạch giao thông tổng thể cho khu vực này. Sau đó, căn cứ trên quy hoạch này, dự án cải tạo cảng Hải Phòng, tiếp đó là mở rộng cảng Cái Lân vốn có vai trò hỗ trợ cho cảng Hải Phòng đã được chọn làm đối tượng cho vay vốn. Tiếp theo, các tuyến đường quốc lộ nối cảng Cái Lân với Hà Nội và Hải Phòng (Quốc lộ 18 và Quốc lộ 10), cầu Bãi Cháy nằm trên Quốc lộ 18 và cầu Bính nằm trong TP Hải Phòng đã được xây dựng bằng vốn vay ODA.

Trong những năm 90, nhờ xây dựng các công trình này mà lần lượt các tuyến quốc lộ quan trọng và các cảng cửa ngõ của khu vực tam giác phát triển phía Bắc đã được tăng cường, mở rộng hoặc xây mới, giúp cải thiện rõ rệt mạng lưới lưu thông trong khu vực. Kết quả là đầu tư của tư nhân vào các khu công nghiệp ở ngoại ô Hà Nội, Hải Phòng cũng như dọc các tuyến quốc lộ tăng lên, đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế và giảm nghèo của khu vực này.

Bên cạnh đó, vào năm 2000 JICA đã hỗ trợ xây dựng Chiến lược phát triển mạng lưới giao thông trọng yếu trên toàn quốc, sau này trở thành cơ sở để xây dựng quy hoạch cho Việt Nam. Căn cứ trên kết quả nghiên cứu này, JICA tiếp tục hỗ trợ xây dựng CSHT giao thông trọng yếu tại miền Bắc cũng như tại các vùng khác. Ngoài ra, do quá trình cơ giới hóa ngày càng tăng làm gia tăng các vụ tai nạn giao thông và trở thành một vấn đề lớn của xã hội nên hiện nay JICA đang hỗ trợ xây dựng quy hoạch tổng thể giao thông toàn quốc cũng như các chương trình ATGT đường bộ cho các tuyến đường trọng yếu tại miền Bắc.



Xây dựng Hành lang kinh tế Đông Tây

Sự hình thành Hành lang kinh tế Đông Tây, tuyến đường bắt đầu từ Đà Nẵng của Việt Nam, qua Lào, nối khu vực biên giới Thái Lan và Myanmar, sẽ tạo điều kiện cho các nước trong khu vực tiểu vùng sông Mê-kông phát triển kinh tế và giảm nghèo thông qua việc hợp nhất khu vực. Phối hợp cùng với Ngân hàng Phát triển Châu Á, ... JICA đã tích cực hỗ trợ xây dựng và phát triển hành lang này. Từ cuối năm 2007, cầu Hữu nghị Lào Thái 2, bắc qua sông Mê Kông, được hoàn thành bằng vốn vay ODA đã chính thức khai thông Hành lang Đông Tây. Tại Việt Nam, JICA đã tiến hành cải tạo cảng Đà Nẵng - cửa ngõ quốc tế (bao gồm cả xây dựng cầu và đường nối từ trong thành phố đến cảng) và xây dựng đường hầm Hải Vân (hoàn thành tháng 6/2005) để giải quyết nút thắt tại đèo Hải Vân bằng vốn vay ODA. Nhờ công trình này, việc lưu thông từ cảng Đà Nẵng qua đường hầm Hải Vân đi Lào trên đường Quốc lộ 9 đã được cải thiện rõ rệt. Hơn nữa, đối với thành phố Đà Nẵng, JICA đang hỗ trợ xây dựng quy hoạch đô thị, không chỉ dựa trên quan điểm phát triển đô thị độc lập mà trên quan điểm Hành lang Đông Tây.

1999 ~ 2007 Dự án nâng cấp Cảng Đà Nẵng

1999 ~ 2007 Dự án xây dựng đường hầm Hải Vân

2008 ~ 2009 Nghiên cứu chiến lược phát triển liên kết TP Đà Nẵng và vùng phụ cận



3-2 Cải thiện điều kiện sống và thu hẹp khoảng cách phát triển

1) Cải thiện các dịch vụ xã hội cơ bản

(1) Chăm sóc y tế

Tại Việt Nam, nhờ tăng trưởng kinh tế và sự hỗ trợ của các nước cũng như những cải cách trong y tế mà những chỉ số y tế cơ bản đã được cải thiện: tỷ lệ tử vong sơ sinh (24 trên 1.000 trẻ năm 2011), tỷ lệ tử vong sản phụ (56 trên 100.000 ca năm 2011), tuổi thọ bình quân (75,2 tuổi năm 2011),... Tuy nhiên, những thay đổi về tình hình sức khỏe của người dân có sự khác nhau lớn giữa các vùng miền, người dân tại các địa phương và người nghèo còn chưa được tiếp cận với các dịch vụ y tế đầy đủ là những thách thức với ngành y tế.

Hơn nữa, mặc dù các bệnh truyền nhiễm đã giảm nhưng tại một số địa phương gần đây lại tái bùng phát dịch sốt xuất huyết, gia tăng số người mắc HIV/AIDS trong độ tuổi thanh niên, xuất hiện bệnh truyền nhiễm mới như cúm gia cầm. Về hệ thống bệnh viện, cơ sở vật chất và trang thiết bị còn rất thiếu thốn, đội ngũ cán bộ y tế thiếu cả về số lượng và yếu về chất lượng. Các bệnh viện tuyến trung ương luôn trong tình trạng quá tải, mức độ hài lòng thấp của người bệnh là những vấn đề tồn tại cần giải quyết.

Trong bối cảnh như vậy, dựa trên Kế hoạch Hỗ trợ cho Việt Nam, JICA hợp tác chặt chẽ với Bộ Y Tế và các cơ quan y tế hàng đầu, chú trọng vào công tác đào tạo đội ngũ cán bộ y tế, góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ y tế trên toàn quốc. Cụ thể, JICA tập trung hỗ trợ nâng cao năng lực xây dựng chính sách và thực hành thông qua đào tạo nguồn nhân lực y tế gồm bác sĩ và điều dưỡng, hỗ trợ cải thiện chế độ, chính sách. Thêm vào đó, để nhân rộng hiệu quả và kinh nghiệm hợp tác, JICA hướng tới mục tiêu cải thiện chất lượng y tế tại địa phương bằng cách thúc đẩy nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị thông qua viện trợ không hoàn lại và hợp tác vốn vay.

Về phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm mới, JICA tiếp tục phát triển hợp tác với Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương nhằm nâng cao năng lực và tăng cường tính tự chủ, xem xét mở rộng hợp tác mới phù hợp với tình hình dịch bệnh. Để triển khai một cách hiệu quả các chương trình hợp tác nêu trên, JICA sẽ tăng cường đối thoại về chính sách với Bộ Y Tế Việt Nam.



Bệnh viện Bạch Mai



Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương

(2) Giáo dục cơ bản

Tại Việt Nam, tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đạt tới 94% (từ năm 2005 ~ 2009). Ít có sự chênh lệch về giới tính, tỷ lệ số học sinh nữ bình quân trên toàn quốc là 48,2% (năm 2010). Tỷ lệ biết chữ của người trưởng thành (trên 15 tuổi) là 92,8% (năm 2011), và chất lượng giáo viên của Việt Nam khá cao.

Tuy nhiên, ngành giáo dục hiện còn nhiều vấn đề cần giải quyết như: xóa bỏ sự chênh lệch giữa các vùng về cơ hội tiếp cận với giáo dục; chuyển chế độ học 2 - 3 ca sang học cả ngày để đảm bảo thời gian học trên lớp ngắn phù hợp với thể giới; chuyển đổi cách học từ học thuộc lòng là chủ yếu sang học có suy nghĩ; nâng cao năng lực giáo dục... Khoảng cách phát triển lớn giữa các vùng miền, nâng cao tỉ lệ đến trường tại các khu vực miền núi và đói nghèo, cải thiện cơ sở vật chất và chất lượng giáo viên, nâng cao tỉ lệ đến trường của các dân tộc thiểu số và trẻ khuyết tật là các vấn đề cần được quan tâm.



Trong lĩnh vực này, Việt Nam đã tiến hành nhiều cải cách và nhận được hỗ trợ của nhiều tổ chức quốc tế, tuy nhiên, quy mô viện trợ đang bị thu hẹp lại, do đó, để đáp ứng được nhu cầu thực tế, JICA đang xem xét hỗ trợ trên quan điểm giảm nghèo kết hợp với phát triển địa phương và nâng cao sinh kế cho người dân.

Giờ dạy tại trường tiểu học ở Bắc Giang (tình nguyện viên)

(3) Hỗ trợ những người dễ bị tổn thương về mặt xã hội

Song song với hỗ trợ về mặt chính sách, JICA hợp tác hỗ trợ những người bị tổn thương về mặt xã hội, chủ yếu là người khuyết tật thông qua các hoạt động ở cấp cơ sở. Hơn nữa, JICA còn phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai các biện pháp phòng chống buôn bán phụ nữ. Cách thức hợp tác này đặc biệt cần thiết trên quan điểm bảo đảm an toàn con người hỗ trợ cho các đối tượng yếu thế.



Hỗ trợ người khuyết tật vận động



Kỹ thuật viên vật lý trị liệu (tình nguyện viên)

Tăng cường chất lượng dịch vụ y tế

JICA đã và đang kết hợp một cách có hiệu quả hai hình thức hợp tác: viện trợ không hoàn lại và hợp tác kỹ thuật tại ba bệnh viện trọng điểm: BV Bạch Mai tại miền Bắc, BV TƯ Huế tại miền Trung và BV Chợ Rẫy tại miền Nam để nhằm hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, đào tạo nguồn nhân lực cũng như tăng cường năng lực đào tạo của các bệnh viện trọng điểm này cho các bệnh viện tuyến tỉnh.

Hơn nữa, để khắc phục những vấn đề khó khăn về cơ sở vật chất y tế tại tuyến tỉnh, JICA đã hỗ trợ xây dựng và trang bị cơ sở vật chất cho các bệnh viện tại ba tỉnh: Thái Nguyên, Lạng Sơn và Hà Tĩnh, và trong tương lai sẽ dự định tăng cường hỗ trợ thêm 10 tỉnh khác bằng nguồn vốn vay ODA.

Ngoài những hỗ trợ nêu trên, để ứng phó với các bệnh truyền nhiễm, từ năm 2006 JICA đã giúp Viện Vệ sinh Dịch tễ TƯ nâng cao năng lực an toàn sinh học và kỹ thuật xét nghiệm các tác nhân gây bệnh nguy hiểm theo tiêu chuẩn quốc tế, qua đó giúp Việt Nam có thể kiểm soát các dịch bệnh nguy hiểm một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

Bên cạnh hỗ trợ phần cứng như xây dựng và trang bị cơ sở hạ tầng, cung cấp trang thiết bị y tế, JICA còn kết hợp một cách tổng hợp với hỗ trợ phần mềm như hỗ trợ hoạch định chính sách, xây dựng hệ thống chăm sóc y tế tại ba bệnh viện trọng điểm và đào tạo nguồn nhân lực y tế nhằm góp phần to lớn vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế của Việt Nam.

Miền Bắc:

- 1998 ~ 2000 Nâng cấp BV Bạch Mai (Viện trợ không hoàn lại)
- 2000 ~ 2005 Tăng cường năng lực cho BV Bạch Mai
- 2004 ~ 2009 Tăng cường dịch vụ y tế tỉnh Hòa Bình
- 2005 ~ 2007 Nâng cấp BV Đa khoa tỉnh Hòa Bình (Viện trợ không hoàn lại)
- 2004 ~ 2009 Tăng cường năng lực đào tạo của BV Bạch Mai cho các BV tỉnh
- 2006 ~ 2010 Nâng cao năng lực thực hiện an toàn sinh học của Viện Vệ sinh Dịch tễ TƯ
- 2011 ~ 2016 Nâng cao năng lực xét nghiệm tác nhân gây bệnh nguy hiểm cho mạng lưới phòng xét nghiệm
- 2010 ~ 2015 Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống khám chữa bệnh
- 2006 ~ 2011 Phát triển bệnh viện vùng và tỉnh (hợp tác vốn vay)

Miền Trung:

- 2005 ~ 2006 Tăng cường trang thiết bị cho BV Đa khoa TP Đà Nẵng (Viện trợ không hoàn lại)
- 2004 ~ 2006 Nâng cấp BV Trung ương Huế (Viện trợ không hoàn lại)
- 2005 ~ 2010 Tăng cường dịch vụ y tế khu vực miền Trung

Miền Nam:

- 1992 ~ 1995 Nâng cấp BV Chợ Rẫy (Viện trợ không hoàn lại)
- 1995 ~ 1999 Tăng cường năng lực cho BV Chợ Rẫy
- 1999 ~ 2004 Đào tạo trong nước về nâng cao kỹ năng lâm sàng
- 2004 ~ 2008 Tăng cường nguồn nhân lực y tế tại khu vực miền Nam
- 2010 ~ 2013 Tăng cường dịch vụ y tế phục hồi chức năng tại khu vực miền Nam



Hướng dẫn điều dưỡng tại Khoa Cấp cứu (BV Bạch Mai)



Nâng cấp cơ sở vật chất BV đa khoa tỉnh Hòa Bình (viện trợ không hoàn lại)

2) Phát triển địa phương và nâng cao thu nhập cho người dân

Tại Việt Nam, do công nghiệp hóa phát triển nhanh chóng mà tỷ trọng của Nông-Lâm-Ngư nghiệp trong tổng thu nhập quốc dân chỉ chiếm 20,3% (năm 2007), và đang có xu hướng giảm dần qua từng năm. Tuy nhiên, ¾ dân số sống tại các khu vực nông thôn, và hơn 53,9% người dân sống bằng nghề Nông-Lâm-Ngư nghiệp đã ảnh hưởng tới quá trình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam. Đặc biệt, tại các địa phương, nơi đóng vai trò là nhà sản xuất và cung ứng lương thực và nguyên liệu cũng như là thị trường tiêu thụ của các sản phẩm công nghiệp thì các vấn đề như bảo vệ môi trường tự nhiên, an sinh xã hội... có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững.

Trong nông nghiệp, sau khi thực hiện Chính sách Đổi mới, nền kinh tế thị trường tự do đã giúp nông dân được sở hữu đất đai, buôn bán tự do các sản phẩm nông nghiệp... Hơn nữa, sản lượng nông nghiệp tăng cao nhờ cải tiến kỹ thuật sản xuất và các sản phẩm nông nghiệp đang ngày càng được đa dạng hóa nhờ chuyển đổi từ lúa gạo sang các loại cây trồng khác. Những điều này đã giúp nâng cao thu nhập cho nông dân. Chính phủ Việt Nam ủng hộ tiến trình này và đặt mục tiêu đa dạng hóa sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng, đảm bảo tăng sản lượng nông sản một cách bền vững nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Trong sản xuất lúa gạo, Việt Nam đã không đuổi kịp Nhật Bản và Trung Quốc (Nhật Bản là 6.537kg/ha, Việt Nam là 4.869 kg/ha (số liệu năm 2007 của FAO)) do đó cần phải tăng năng suất hơn nữa. Nhưng hiện nay còn tồn tại nhiều vấn đề cản trở sự phát triển của nông nghiệp Việt Nam như: hệ thống khuyến nông yếu kém, tiếp cận nguồn vốn chưa đầy đủ, tổ chức của nông dân còn yếu, chất lượng của hàng nông sản sạch còn thấp, đất canh tác cho 1 hộ nông dân thiếu (miền Bắc trung bình là 0,3ha, miền Nam là 1,2 ha), hệ thống thủy lợi xuống cấp, không có bảo hiểm nông nghiệp, ...

Ngoài các vấn đề nêu trên, những yếu tố làm ảnh hưởng tới việc cải thiện thu nhập của người dân địa phương, đặc biệt là tại các vùng bị thiệt hại nặng nề do thiên tai như lũ lụt, được kể đến như: phát triển sản xuất phi nông nghiệp không bền vững (ít hộ gia đình sống chỉ bằng nghề nông, đa dạng hóa sinh kế cho người dân địa phương đang là vấn đề cần giải quyết), CSHT yếu kém, áp lực ngày càng tăng đối với môi trường thiên nhiên do tài nguyên rừng bị suy giảm,...

Trong bối cảnh đó, dựa vào Kế hoạch Hỗ trợ cho Việt Nam, với mục tiêu cải thiện sinh kế cho người dân địa phương ở các khu vực nghèo, và theo quan điểm hợp tác đối với “Khu vực tam giác phát triển” với nội dung đã được thoả thuận tại cuộc họp thượng đỉnh giữa 3 nước Lào, Căm-pu-chia, Việt Nam với Nhật Bản, tập trung hỗ trợ cho các khu vực nghèo, hiệu quả hợp tác với tiêu chí có lựa chọn và tập trung, JICA tập trung hỗ trợ cho khu vực miền núi phía Bắc (khu vực Tây Bắc), Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long theo 4 trọng tâm sau:



Dự án tăng cường năng lực liên kết với địa phương của trường ĐHBK TP HCM



Nâng cao năng lực trồng rừng AR-CDM

(1) Nông – Lâm - Ngư nghiệp

Xem xét đến những biến đổi về môi trường phát sinh do gia nhập WTO có ảnh hưởng đến người dân địa phương, đặc biệt là tại các khu vực nêu trên, JICA hỗ trợ nâng cao kỹ thuật và cải thiện các chế độ chính sách liên quan đến tầng lớp dân nghèo tại các địa phương, cũng như hỗ trợ giúp đỡ xây dựng hệ thống khuyến nông phù hợp, cải thiện kỹ thuật nhằm mang lại lợi ích to lớn cho người nông dân.

(2) Phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống

JICA hỗ trợ đa dạng hóa các phương thức sinh kế tại các địa phương như: phát triển sản xuất ngành nghề thủ công truyền thống, phát triển du lịch, phát huy tài nguyên thiên nhiên. Ngoài ra, JICA còn hỗ trợ nâng cao thu nhập của người dân một cách toàn diện bằng việc kết hợp cải thiện chất lượng và cách tiếp cận với những dịch vụ xã hội cơ bản.

(3) Phòng chống thiên tai

Việt Nam là một trong những nước chịu nhiều thiệt hại do thiên tai, lũ lụt. Thiên tai khiến cho người dân rơi vào tình trạng nghèo đói. Hiện nay, JICA đang triển khai các hoạt động tăng cường phòng chống thiên tai tại cộng đồng, nâng cao năng lực ứng phó với thiên tai của các cơ quan chức năng, nâng cấp CSHT phòng chống thiên tai. Ngoài ra, JICA còn tích cực thực hiện cứu trợ khẩn cấp khi xảy ra thiên tai.

(4) Xây dựng CSHT (cấp điện, đường xá, hệ thống cấp nước, thủy lợi...)

JICA hỗ trợ xây dựng CSHT tại các địa phương nhằm xóa đói giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân sống tại các khu vực nêu trên đồng thời hỗ trợ xây dựng cơ chế sử dụng một cách hiệu quả và bền vững.



Hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng phụ nữ và trẻ em thông qua giải pháp đảm bảo an toàn nước sạch có sự tham gia của cộng đồng (Ảnh: ILSI Japan CHP)

Phát triển khu vực Tây Bắc

Việt Nam liên tục đạt được tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ nhưng điều đó đã làm gia tăng khoảng cách phát triển giữa các khu vực. Trong đó, khu vực miền núi Tây Bắc được coi là khu vực nghèo nhất Việt Nam và không có được những điều kiện thuận lợi trong quá trình phát triển kinh tế xã hội. JICA đang thực hiện hỗ trợ một cách toàn diện để cải thiện tình hình của khu vực Tây Bắc nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển trong xã hội. Xem xét theo định hướng đó, JICA đã thực hiện “Nghiên cứu quy hoạch tổng thể nâng cao điều kiện sống nông thôn khu vực miền núi Tây Bắc” giúp nắm vững những vấn đề khó khăn và tiềm năng của khu vực, và hỗ trợ đưa ra được những chính sách phát triển lâu dài cho Chính phủ Việt Nam. Trên cơ sở đó, sau khi xác định Nông-Lâm nghiệp là ngành sản xuất chủ lực của khu vực, JICA đang triển khai dự án hợp tác kỹ thuật để phát triển ngành nghề thủ công, thúc đẩy các giá trị gia tăng và phát triển khu vực một cách bền vững phát huy nguồn nhân lực và tài nguyên khu vực. Hơn nữa, JICA còn hỗ trợ thực hiện các dự án hợp tác vốn vay để trang bị CSHT cho khu vực nông thôn như: đường xá, cấp điện, cấp nước, hệ thống thủy lợi quy mô nhỏ,... yếu tố không thể thiếu cho phát triển khu vực. Trong tương lai, JICA sẽ tiến hành hỗ trợ theo hình thức kết hợp và phát huy vai trò của các dự án nghiên cứu phát triển, hợp tác kỹ thuật và hợp tác vốn vay nhằm đóng góp một cách hiệu quả vào phát triển khu vực Tây Bắc.

Hợp tác vốn vay

- 1995 ~ 2002 Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn và nâng cao mức sống (I, II, III)
- 2002 ~ Phát triển cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ cho người nghèo (I, II, III)

Hợp tác kỹ thuật

- 2007 ~ 2008 Nghiên cứu quy hoạch tổng thể nâng cao điều kiện sống nông thôn khu vực miền núi Tây Bắc
- 2008 ~ 2011 Phát triển năng lực xúc tiến ngành nghề thủ công phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở nông thôn
- 2010 ~ 2015 Dự án phát triển nông thôn khu vực Tây Bắc
- 2010 ~ 2015 Dự án quản lý rừng có khả năng duy trì tại vùng đầu nguồn Tây Bắc



Phát triển CSHT quy mô nhỏ cho người nghèo tại tỉnh Lai Châu



Phát triển ngành nghề thủ công để phát triển KTXH ở nông thôn

3-3 Bảo vệ môi trường

1) Quản lý môi trường đô thị

Tại Việt Nam, tăng trưởng kinh tế và đô thị hoá quá nhanh làm nảy sinh những vấn đề môi trường nghiêm trọng.

Chất lượng nước ở đô thị bị ô nhiễm rõ rệt do nước thải sinh hoạt và công nghiệp, và lũ lụt xảy ra thường xuyên do năng lực thoát nước còn yếu. Việc không xử lý rác thải độc hại bao gồm cả rác thải y tế và thiếu các công trình xử lý liên quan đến môi trường cũng là vấn đề nghiêm trọng. Hơn nữa, ô nhiễm khí quyển vượt quá các tiêu chuẩn về môi trường không chỉ xảy ra ở các trung tâm đô thị, mà còn ở cả các khu dân cư. Vì vậy, những năm gần đây, Chính phủ Việt Nam đã và đang tăng cường một số giải pháp về môi trường như xây dựng Chiến lược bảo vệ môi trường vào năm 2003, đưa ra các mục tiêu hạn chế sự gia tăng ô nhiễm... Hơn nữa, Chính phủ Việt Nam còn tiến hành xây dựng hệ thống pháp luật cơ bản về quản lý môi trường như sửa đổi Luật Bảo vệ Môi trường, thiết lập các chế tài xử phạt và các thông tư cụ thể kèm theo vào năm 2006. Thêm vào đó, từ năm 2006 Chính phủ đã quyết định cấp 1% ngân sách quốc gia cho kinh phí bảo vệ môi trường, và vào năm 2007, để tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, Bộ Công an đã thành lập Cục Cảnh sát Môi trường để xử lý tốt hơn những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Nhưng bên cạnh đó thì vẫn còn tồn tại những vấn đề như thiếu nguồn nhân lực và kinh phí trong cơ cấu hành chính quản lý môi trường tại Bộ Tài nguyên Môi trường- cơ quan chủ quản về quản lý chung môi trường ở các đô thị, cũng như tại các Sở Tài nguyên Môi trường tại các địa phương.

JICA đã và đang tiến hành hỗ trợ một cách toàn diện để trang bị CSHT, đào tạo nguồn nhân lực, cải thiện phương thức vận hành, hoạch định kế hoạch, cải thiện các cơ chế chính sách pháp luật thông qua các chương trình/dự án hợp tác kỹ thuật và hỗ trợ kinh phí tập trung vào quản lý môi trường nước, quản lý rác thải tại các đô thị quy mô vừa và lớn, các khu công nghiệp nơi đang có nhu cầu lớn về trang bị CSHT đô thị và đang bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Về quản lý môi trường nước, với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm nhằm đáp ứng các nhu cầu khác nhau về tài nguyên nước, cải thiện chất lượng nước ở các sông ngòi ở Việt Nam, JICA hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ quan quản lý và nhà máy xử lý nước thải, các cơ quan điều tra nghiên cứu và cơ quan hành chính liên quan đến quản lý môi trường nước tại các đô thị trọng điểm đang bị ô nhiễm môi trường nghiêm trọng như: 4 thành phố lớn Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, và TP Hồ Chí Minh - nơi có đại bộ phận dân cư tập trung sinh sống; và các thành phố khác như Huế, Hạ Long, Cần Thơ...

Về quản lý rác thải, áp dụng sáng kiến 3R (Reduce: Giảm thiểu, Recycle: Tái sử dụng, Reuse: Tái chế), JICA tập trung hỗ trợ kỹ thuật về phân loại rác thải đồng thời hỗ trợ việc xây dựng nhà máy xử lý rác thải.



Dự án cải thiện môi trường nước Hà Nội



Đồ chơi do các em học sinh ở Huế làm từ các phế liệu



Giờ giáo dục về môi trường tại một trường tiểu học ở Hà Nội

2) Bảo vệ môi trường tự nhiên

Rừng của Việt Nam ngoài các tác dụng như làm nguyên liệu lấy gỗ, đốt than còn có tác dụng tích trữ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái. Nhưng do thực trạng chuyển đổi đất rừng sang đất nông nghiệp do việc tăng dân số và đói nghèo và tình trạng chặt phá rừng trái phép, tỉ lệ che phủ của rừng đã bị giảm từ 43% vào năm 1945 xuống còn có 28% vào năm 1995. Sau đó, nhờ những nỗ lực để tăng diện tích rừng mà đến cuối năm 2005, diện tích bao phủ đã đạt được 37%. Chính phủ Việt Nam đã nỗ lực phục hồi chất và lượng của rừng bằng việc xây dựng “Chiến lược Phát triển Rừng Giai đoạn 2006-2010” và tiến hành xem xét lại việc phân bổ rừng. Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhiều vấn đề trong công tác quản lý bảo vệ rừng như thiếu cán bộ, chậm thực hiện các kế hoạch có sự tham gia của người dân vào việc quản lý rừng, thiếu các biện pháp phát triển ngành lâm nghiệp.

Việt Nam có khoảng 10% chủng loại các loài sinh vật của thế giới, và là đất nước có nguồn tài nguyên phong phú đa dạng về sinh học trên thế giới. Cùng với việc xác lập các khu bảo tồn thiên nhiên chiếm khoảng 7,6% diện tích quốc gia bao gồm 30 Vườn Quốc gia, xây dựng “Chiến lược Quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên đến năm 2010” (năm 2003), Việt Nam đang xúc tiến các hoạt động bảo vệ môi trường với sự tham gia của người dân địa phương, đào tạo nguồn nhân lực cho các Vườn Quốc gia để bảo vệ hệ sinh thái và quản lý tài nguyên thiên nhiên. Hơn nữa, Luật Đa dạng Sinh học đã ra đời vào năm 2008. Tuy nhiên, nạn săn bắt động thực vật hoang dã trái phép, phá hoại môi trường sống của động thực vật do chặt phá rừng đã làm cho 700 loài có nguy cơ bị tuyệt chủng và tính đa dạng sinh học quý giá của thế giới đang bị mất đi nhanh chóng.

JICA đã và đang triển khai các hoạt động hợp tác nhằm cải thiện tính đa dạng sinh học cũng như phát triển mở rộng diện tích rừng thông qua xúc tiến công tác quản lý môi trường tự nhiên và rừng một cách bền vững. Hơn nữa, cùng với việc phân cấp quản lý tới các địa phương, JICA đã hỗ trợ công tác quản lý tổng hợp tài nguyên thiên nhiên với việc thúc đẩy sự tham gia của người dân và nâng cao sinh kế.



Trồng rừng theo Cơ chế Phát triển Sạch (CDM)
(liên kết với Công ty Honda Việt Nam)



Dự án phát triển năng lực xây dựng kế hoạch và thực thi các dự án trồng rừng

3) Biến đổi Khí hậu

Việt Nam là quốc gia có hơn 3.200km đường bờ biển và là một trong các nước bị ảnh hưởng nhiều nhất do tác động của biến đổi khí hậu. Bộ Tài nguyên và Môi trường dự báo rằng đến năm 2100 mực nước biển sẽ dâng cao thêm 75cm~1m, do đó khoảng 40% khu vực đồng bằng sông Cửu Long và hơn 20% diện tích của TP Hồ Chí Minh sẽ bị ngập. Chính phủ Việt Nam đã sớm phê duyệt các Công ước quốc tế về biến đổi khí hậu, nỗ lực xây dựng thể chế trong nước; tiếp đó tháng 12/2008 xây dựng “Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Ứng phó với Biến đổi Khí hậu”. JICA sẽ liên kết với các nước và tổ chức tài trợ khác để tiến hành hỗ trợ xây dựng các chính sách chung về ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua đối thoại chính sách với Chính phủ Việt Nam cũng như hỗ trợ tài chính để thúc đẩy thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia này.

Về các biện pháp giảm thiểu, xem xét đến sáng kiến về “Giảm phát thải từ mất rừng và suy thoái rừng” (gọi tắt là REDD) mà các nước đang phát triển quan tâm sau Hội nghị các bên lần thứ 13 (COP13) trong khuôn khổ của Công ước Khung về Biến đổi Khí hậu của Liên Hiệp Quốc, JICA đã và đang tiến hành những hoạt động hỗ trợ liên quan đến REDD bao gồm cả việc nắm bắt hiện trạng tài nguyên rừng của Việt Nam. Bên cạnh đó, JICA cũng hỗ trợ sử dụng hiệu quả năng lượng tái tạo, thúc đẩy tiết kiệm năng lượng cho các doanh nghiệp Việt Nam bằng nguồn vốn vay ODA.

Về các biện pháp thích ứng, JICA tiến hành phân tích ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại đồng bằng sông Cửu Long, phòng chống thiên tai tại khu vực miền Trung, trồng rừng phòng hộ ven biển cũng như hỗ trợ hoạch định chiến lược phát triển bền vững.



Vùng bị tàn phá bởi lũ lụt do biến đổi khí hậu



Rừng phòng hộ ven biển tại tỉnh Quảng Nam